TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS - ST
Ngày: 25 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Bùi Thị Vân Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với:

Bị cáo Đinh Văn T, sinh năm 1990 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn M, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tiến B và bà Doãn Thị G; vợ là Lương Thị N và 02 con (lớn 12 tuổi, nhỏ 08 tuổi); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/08/2022, sau khi uống bia tại quán ở thôn Đỗ Xá, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội xong, Đinh Văn T đến khu vực đường ngõ 4, tiểu khu G, thị trấn M, huyện P, Thành phố Hà Nội tìm mua ma túy đá để sử dụng. Đến nơi, T đi bộ vào bên trong ngõ 4, tiểu khu G, thị trấn M, huyện P khoảng 50m nhìn thấy một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ đeo khẩu trang đang ngồi trên xe máy đỗ ở đường (do trời tối, T không nhìn rõ loại xe máy và biển số xe). T nghĩ người này bán ma tuý nên lại gần và hỏi "anh có bán đồ không, để cho em túi năm đá" nghĩa là T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, người nam giới trả lời là "có bán, đưa tiền đây", T hỏi tiếp "anh có cóong không?" nghĩa là T hỏi người nam giới có bán dụng cụ sử dụng ma tuý không thì người nam giới

trả lời "có bán, phải thêm tiền 50.000 đồng", T hiểu là người này có bán cóong sử dụng ma tuý đá với giá 50.000 đồng. T đồng ý mua và đưa cho người nam giới này 550.000.000 đồng thì được người nam giới đưa cho 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng cùng chiếc cóong sử dụng ma tuý. Sau khi mua được ma túy T cất giấu vào túi quần trước bên phải đi ra về khoảng 30m thì bị Công an huyện P kiểm tra hành chính, T đã tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá cùng chiếc cóong sử dụng ma tuý bọc trong túi bóng màu xanh. Công an huyện P đã lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và gửi đi trưng cầu giám định theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 5509/KL- KTHS ngày 11/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành Hà Nội đã kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,541 gam".

Tại cáo trạng số 62/CT - VKS ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022; đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dụng vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung Kết luận của Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân, phù hợp với lời khai của các nhân chứng và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang,

Sơ đồ hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản niêm phong vật chứng, Kết luận giám định... có đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, tại đường ngõ 4, tiểu khu G, thị trấn M, huyện P, Thành Phố Hà Nội, Công an huyện P bắt quả tang Đinh Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,541 gam ma tuý loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Với hành vi nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Đinh Văn T ra trước Tòa để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các vi phạm pháp luật khác như trộm cắp, cướp giật... khiến dư luận bất bình, lên án, đòi hỏi phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo nhận thức rõ tội lỗi của mình mà tu tỉnh về sau đồng thời cũng là để làm gương cho người khác.

Khi quyết định hình phạt, cân nhắc đến việc bị cáo quá trình tố tụng thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để chứng tỏ sự khoan hồng của Pháp luật.

Do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, động cơ mục đích của việc phạm tội không nhằm trục lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người nam giới theo T khai đã bán ma túy cho T tại khu vực đường ngõ 4, tiểu khu G, thị trấn M, huyện P, Thành phố Hà Nội. Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới này, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được nên chưa xét trong vụ án này.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Đinh Văn T và giám định viên, bên trong có 0,541 gam ma túy loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có phần nắp gắn bầu thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại các điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c Khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử:

Phạt bị cáo Đinh Văn T 15 *(Mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022. (Có Quyết định tạm giam kèm theo).

3. Áp dụng các điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu để tiêu huỷ:

- 01 (Một) chiếc phong bì niêm phong, mặt trước có hình dấu vuông, bên trong có ghi Công an Thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối tượng Đinh Văn T, ngày niêm phong 03/8/2022; mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và giám định viên; bên trong phong bì có chứa 0,541gam ma túy loại Methamphetamine theo kết luận giám định số 5509/KL-KTHS ngày 11/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

- 01 (Một) chiếc túi ni lông màu xanh kích thước (30x30)cm, bên trong có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, phần nắp có gắn 01 bầu thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa có màu xanh và trắng.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, Thành phố Hà Nội.

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Lê Anh Phương